

Phú Riềng, ngày 30 tháng 7 năm 2018

Số:185/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 343/2018/TLST-HN&GD ngày 10/7/2018 về việc “Ly hôn” giữa các đương sự:

Nguyên đơn chị Cao Thị T - SN: 1993;

Địa chỉ:Khu phố T, thị trấn T P, huyện Đ P, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn anh Nguyễn Tuấn N - SN: 1991

Địa chỉ: Thôn A, xã L H, huyện P R, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Cao Thị T và bị đơn anh Nguyễn Tuấn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị T và anh Nguyễn Tuấn N thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Cao T, sinh ngày 28/10/2013 và cháu Nguyễn Cao Đ, sinh ngày 11/06/2016 cho anh Nguyễn Tuấn N trực tiếp chăm sóc,

giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi cháu T, cháu Đ đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

Các đương sự có quyền và nghĩa vụ khác đối với con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Cao Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 026528 ngày 10/7/2018. Chị Cao Thị T được trả lại 150.000 đồng tại chi cục thi hành án dân sự huyện P R.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND Huyện PR;
- UBND xã L H;
- Chi cục THADS huyện P R;
- Các đương sự;
- Lưu;

THẨM PHÁN

đã ký

Lê Quang Ninh